LISTENING PART 1 ASSESSMENT TEST B1-3 **FULLNAME:_____**

PRE-LISTENING

1 What will they eat for dinner?



A B C

Bước 1: Gạch chân keywords của câu hỏi, xác định câu hỏi đang nói về điều gì -> tìm từ đồng nghĩa với keywords

……

Bước 2: Điểm tên các lựa chọn

……

……

……

Bước 3: Tưởng tượng tình huống

……

2 Where did the police find the stolen statue?



A B C

Bước 1: Gạch chân keywords của câu hỏi, xác định câu hỏi đang nói về điều gì -> tìm từ đồng nghĩa với keywords

……

Bước 2: Điểm tên các lựa chọn

……

……

……

Bước 3: Tưởng tượng tình huống

……

3 How did the mountain climbing group celebrate their success?



A B C

Bước 1: Gạch chân keywords của câu hỏi, xác định câu hỏi đang nói về điều gì -> tìm từ đồng nghĩa với keywords

……

LIVEWORKSHEETS

Bước 2: Điểm tên các lựa chọn

……

……

……

Bước 3: Tưởng tượng tình huống

……

4 What does the boy think his friend should buy?



A B C

Bước 1: Gạch chân keywords của câu hỏi, xác định câu hỏi đang nói về điều gì -> tìm từ đồng nghĩa với keywords

……

Bước 2: Điểm tên các lựa chọn

……

……

……

Bước 3: Tưởng tượng tình huống

……

5 What's the girl's holiday job?



A B C

Bước 1: Gạch chân keywords của câu hỏi, xác định câu hỏi đang nói về điều gì -> tìm từ đồng nghĩa với keywords

……

Bước 2: Điểm tên các lựa chọn

……

……

……

Bước 3: Tưởng tượng tình huống

……

6 How are the friends going to get to the cinema?



A B C

LIVEWORKSHEETS

Bước 1: Gạch chân keywords của câu hỏi, xác định câu hỏi đang nói về điều gì -> tìm từ đồng nghĩa với keywords

……

Bước 2: Điểm tên các lựa chọn

……

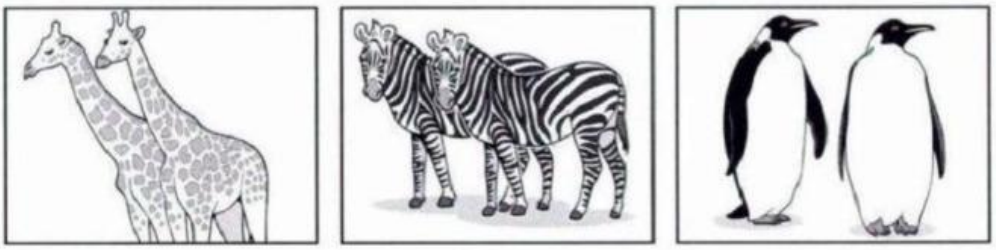
……

……

Bước 3: Tưởng tượng tình huống

……

7 What are they going to study in their next lesson?



A B C

Bước 1: Gạch chân keywords của câu hỏi, xác định câu hỏi đang nói về điều gì -> tìm từ đồng nghĩa với keywords

……

Bước 2: Điểm tên các lựa chọn

……

……

……

Bước 3: Tưởng tượng tình huống

……

LISTENING (NHẬP ĐÁP ÁN VÀO Ô BÊN CẠNH HÌNH RỒI ĐIỀN THÔNG TIN BƯỚC 4)

1 What will they eat for dinner?



A B C

BƯỚC 4: Nghe và chọn đáp án đúng – khẳng định bằng từ đồng nghĩa, loại bỏ bằng các từ trái nghĩa/ko liên quan

……

……

……

2 Where did the police find the stolen statue?



A B C

LIVEWORKSHEETS

BƯỚC 4: Nghe và chọn đáp án đúng – khẳng định bằng từ đồng nghĩa, loại bỏ bằng các từ trái nghĩa/ko liên quan

.....
.....
.....

3 How did the mountain climbing group celebrate their success?



A B C

BƯỚC 4: Nghe và chọn đáp án đúng – khẳng định bằng từ đồng nghĩa, loại bỏ bằng các từ trái nghĩa/ko liên quan

.....
.....
.....

4 What does the boy think his friend should buy?



A B C

BƯỚC 4: Nghe và chọn đáp án đúng – khẳng định bằng từ đồng nghĩa, loại bỏ bằng các từ trái nghĩa/ko liên quan

.....
.....
.....

5 What's the girl's holiday job?



A B C

BƯỚC 4: Nghe và chọn đáp án đúng – khẳng định bằng từ đồng nghĩa, loại bỏ bằng các từ trái nghĩa/ko liên quan

.....
.....
.....

LIVEWORKSHEETS

6 How are the friends going to get to the cinema?

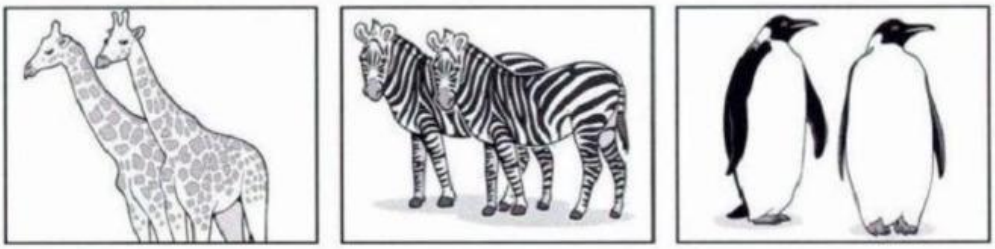


A B C

BƯỚC 4: Nghe và chọn đáp án đúng – khẳng định bằng từ đồng nghĩa, loại bỏ bằng các từ trái nghĩa/ko liên quan

.....
.....
.....

7 What are they going to study in their next lesson?



A B C

BƯỚC 4: Nghe và chọn đáp án đúng – khẳng định bằng từ đồng nghĩa, loại bỏ bằng các từ trái nghĩa/ko liên quan

.....
.....
.....

LIVEWORKSHEETS